

Bản án số: 24/2019/HSST.
Ngày: 8- 4 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùi Văn Huân - Bà Nguyễn Thị Tam.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tiến, ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 8 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2019/TLST- ST ngày 15 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 3 năm 2019, đối với các bị cáo.

1. *Vì Văn T*; tên gọi khác, không, sinh ngày 18/5/2000. Sinh tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản MK, xã CK, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Giới tính nam, tôn giáo không, Quốc tịch Việt Nam. Dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: 7/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông; Vì Văn N 42 tuổi, con bà Vì Thị C 37 tuổi; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự; không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2018 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. *Lường Văn T*; tên gọi khác, không, sinh ngày 27/6/1984. Sinh tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản NĐ, xã CK, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Giới tính nam, tôn giáo không, Quốc tịch Việt Nam. Dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông; Lường Văn N(Đã chết), con bà Hà Thị N 54 tuổi; bị cáo có vợ; Lò Thị D 30 tuổi và 01 con 9 tuổi. Tiền án, tiền sự; không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2018 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hà Văn H.

Nơi cư trú: Bản MK, xã CK, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Hà Văn Đ.

Nơi cư trú: Bản M, xã CK, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Đức H.

Nơi cư trú: Bản PC, xã VH huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ ngày 19/12/2018, tổ công tác Công an huyện Vân Hồ làm nhiệm vụ tại khu vực bản Pa Cốp, xã Vân hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Tiến hành kiểm tra xe máy BKS 26G1 – 092.934 do Vì Văn T điều khiển. Qua kiểm tra phát hiện T đang cất giấu 01 gói ni lon màu nâu đen bên trong có 01 gói ni lon màu đen và 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong mỗi gói đều có chất bột màu trắng nghi là Heroine. Vì Văn T khai nhận 02 gói ma túy của Tvừa mua mang về cho Lường Văn Tvà Hà Văn Đ, trú tại bản MK, xã Chiềng Khoa, huyện Vân Hồ. Căn cứ vào hành vi vi phạm, tổ công tác đã thu giữ vật chứng, dẫn giải Vì Văn T đến Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ để điều tra, làm rõ. Tạm giữ của Thượng 01 chiếc xe máy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280; 01 thẻ sim số 0393.568.764 và số tiền 150.000 đồng tiền NHNN Việt Nam.

Mở rộng điều tra, ngày 19/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Ra lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lường Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Vì Văn T như sau: Số chất bột màu trắng trong gói giấy bạc có khối lượng là 0,03 gam; lấy 0,01 gam làm mẫu giám định, mẫu có ký hiệu HH; số bột màu trắng trong gói ni lon có khối lượng 0,14 gam; lấy 0,02 gam làm mẫu giám định, mẫu có ký hiệu HH2.

Tại bản kết luận giám định số 118 ngày 24/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu “HH, HH2” là ma túy; loại chất Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,03 gam, tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,17 gam, loại chất Heroine”*.

Quá trình điều tra, Vì Văn T, Lường Văn Tkhai nhận: T và T đều là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 19/12/2018, T đang ở nhà thì T đến đưa cho T số tiền 200.000 đồng nhờ mua ma túy, T đồng ý. Sau đó, T đi đến nhà Hà Văn Đ, trú tại bản MK, xã Chiềng Khoa mượn xe máy BKS 26G1 – 092.936 của Đ để đi mua ma túy, Đ đồng ý và nhờ T mua hộ 100.000 đồng Heroine mang về Đ sẽ trả tiền. Sau khi mượn được xe máy, T điều khiển xe máy BKS 26G1 – 092.939 đi đến bản Pa Cốp, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ hỏi của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T lấy một ít ra sử dụng, số còn lại T chia thành 02 gói nhỏ. 01 gói bọc bằng ni lon màu đen để mang về cho Lường Văn T; 01 gói bọc bằng mảnh giấy bạc màu vàng để mang về bán cho lại cho Hà Văn Đ. Sau đó, T cho cả hai gói ma túy vào mảnh ni lon màu đen rồi cầm ở tay

trái. Khi đó T gọi điện hỏi T đã mua được ma túy về chưa thì T đòi T trả thêm 50.000 đồng tiền mua ma túy, T đồng ý. Khi T điều khiển xe máy đi về đến bản Pa Cốp, xã Vân Hồ thì gặp tổ công tác Công an huyện Vân Hồ kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 14/3/2019 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Vì Văn T về tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Truy tố bị cáo Lương Văn T về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vì Văn T phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Lương Văn T về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng các căn cứ pháp luật đề nghị xử phạt các bị cáo như sau.

Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s, t Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vì Văn T mức án tù 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vì Văn T được quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn T mức án tù 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Văn T được quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,14 gam Heroine và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy của Vì Văn T; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy của Lương Văn T 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy của Hà Văn Đ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 vỏ màu xanh, kèm theo 01 sim số 0393.568.764 của bị cáo Vì Văn T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG 4G vỏ màu vàng viền màu trắng, kèm theo 01 sim số 0679.506.31 của bị cáo Lương Văn T.

Đề nghị tuyên tạm giữ 150.000đ tiền NHNN Việt nam của bị cáo Vì Văn T để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ đã giao trả 01 chiếc xe máy BKS 26 G1 – 092.939 cho anh Hà Văn H là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Vì Văn T về tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 251 Bộ

luật Hình sự và bị cáo Lương Văn T về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với các bị cáo.

Ý kiến của các bị cáo Vì Văn T, Lương Văn T nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất đối với các bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 19/12/2018, Lương Văn T đã đưa số tiền 200.000 đồng nhờ Vì Văn T đi mua ma túy sử dụng, Vì Văn T đã nhận tiền và đã đi mua được 01 gói Heroine có khối lượng = 0,17 gam với giá 200.000 đồng. Sau đó, Vì Văn T đã chia thành 02 gói nhỏ nhằm mục đích đưa 01 gói Heroine có khối lượng 0,14 gam cho Lương Văn T; 01 gói Heroine có khối lượng 0,03 gam bán lại cho Hà Văn Đ chưa kịp bán lại thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai của bị cáo Vì Văn T, Lương Văn T tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Hà Văn Đ và người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma túy, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện đủ căn cứ kết luận bị cáo Vì Văn T phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy, vi phạm Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lương Văn T phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy vi phạm Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như Quyết định truy tố và Quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

[2]. Xét hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Vì Văn Tg với số lượng, giá trị mua bán không lớn mục đích mua lại ma túy để bán lại kiếm lời thu lợi bất chính để sử dụng cho bản thân việc mua bán ma túy đã hoàn thành. Bị cáo Lương Văn T nhờ Vì Văn T mua hộ Heroine với số lượng không lớn mục đích sử dụng cho bản thân. Xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần vận dụng Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vì Văn T và Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Văn T

[3]. Xét nhân thân các bị cáo Vì Văn T, Lương Văn T đều phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vì Văn T tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm và trong quá trình giải quyết vụ án là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại Điểm t Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhân thân các bị cáo Vì Văn T, Lương Văn T đều là đối tượng nghiện ma túy các bị cáo nhận thức biết rõ tác hại của ma túy là nhà nước cấm, nhưng do hám lời và nghiện ma túy coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Xét quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân, ý kiến của các bị cáo tại phiên tòa

xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật cần được chấp nhận. Nay xét thấy cần cách ly các bị cáo Vì Văn T, Lường Văn T ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ thời gian giáo dục các bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với từng hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và công tác phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4]. Các bị cáo Vì Văn T, Lường Văn T đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam các bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù các bị cáo Vì Văn T, Lường Văn T còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung. Hội đồng xét xử xét thấy nhân thân các bị cáo đều là người nghiện ma túy sống chủ yếu vào nông nghiệp, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vì Văn T được quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự và Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lường Văn T.

[6]. Đối với Hà Văn Đ là người đã cho bị cáo Vì Văn T mượn xe máy của gia đình đi mua ma túy và nhờ T mua hộ cho Đ 100.000 đồng Heroine. Tuy nhiên, Đ không biết T có mua ma túy cho Đ hay không. Mặt khác, Hà Văn Đ chưa trả tiền cho Vì Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy, khối lượng ma túy Đ nhờ T mua là 0,03 gam Heroine, Đ chưa bị xử lý hành chính và chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, hành vi của Hà Văn Đ không cấu thành tội phạm, ngày 25/02/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ đã ra quyết định xử lý hành chính và đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã là có căn cứ đúng pháp luật. Đối với nguồn gốc số ma túy đi mua lại, theo lời khai của Vì Văn T là mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, không biết tên và địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác minh ngoài lời khai duy nhất của T ra không có chứng cứ nào khác cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý người bán ma túy cho Vì Văn T.

[7]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xe máy BKS 26G1 - 092.93 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Hà Văn H (Bố đẻ của Hà Văn Đ). Việc Hà Văn Đ tự ý lấy xe máy cho Vì Văn T mượn đi mua ma túy, anh H không biết, ngày 25/02/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ đã giao trả cho anh H quản lý, sử dụng là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 kèm theo 01 sim thu giữ của bị cáo Vì Văn T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG 4G vỏ màu vàng viền

màu trắng, kèm theo 01 sim của bị cáo Lường Văn T. Xét thấy các bị cáo đã sử dụng vào việc trao đổi, mua bán trái phép chất ma túy là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền 150.000 đồng thu giữ Vì Văn T, xét là tài sản hợp pháp của bị cáo tuyên trả lại cho bị cáo. Đối với số vật chứng còn lại gồm 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,14 gam Heroine và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thư ma túy của Vì Văn T; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thư ma túy của Lường Văn T; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thư ma túy của Hà Văn Đ. Xét không có giá trị sử dụng cần được tuyên tịch thu tiêu hủy. Vận dụng Điểm a, Điểm c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]. Về án phí: Các bị cáo Vì Văn T, Lường Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước. Vận dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Vì Văn T, Lường Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, Điểm s, t Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vì Văn T phạm tội; Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vì Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. “ Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 19/12/2018”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vì Văn T được quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

2. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. “ Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 19/12/2018”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lường Văn T được quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điểm a, Điểm c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, Điểm c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 vỏ màu xanh, kèm theo 01 sim số 0393.568.764 thu giữ của bị cáo Vì Văn Th; 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG 4G vỏ màu vàng viền màu trắng, kèm theo 01 sim số 0679.506.31 của bị cáo Lường Văn T.

Tuyên trả lại cho bị cáo Vì Văn T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền NHNN Việt Nam.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,14 gam Heroine và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy của Vì Văn T; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy của Lường Văn T; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy của Hà Văn Đ.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ đã 01 chiếc xe máy BKS 26G1 – 092.993 cho anh Hà Văn H là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Vì Văn T, Lường Văn T phải nộp mỗi bị cáo số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo Vì Văn T, Lường Văn T biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Báo cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hà Văn H được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục hợp lệ về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình đã được tuyên./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Tuấn Long